

Số: /BC-UBND

TP. Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện quy định pháp luật lao động về lao động giúp việc gia đình

Theo nội dung Công văn số 1238/SLĐTBOXH-LĐVL&GDNN ngày 10/4/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Quảng Ngãi về việc báo cáo tình hình thực hiện quy định pháp luật lao động về lao động giúp việc gia đình; UBND thành phố Quảng Ngãi báo cáo các nội dung, cụ thể như sau:

#### I. Đặc điểm, tình hình chung

Thành phố Quảng Ngãi là thành phố là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, khoa học kỹ thuật và an ninh - quốc phòng của tỉnh Quảng Ngãi. Hiện nay, thành phố có 23 đơn vị hành chính (9 phường và 14 xã), với quy mô dân số đến 31/12/2023 là 265.363 người, trong đó nữ có 134.248 người chiếm 50,59%, số lao động trong độ tuổi là 159.574 người, trong đó nữ 75.993 người chiếm 47,62%. Có 139 thôn, tổ dân phố.

#### II. Tình hình thực hiện quy định pháp luật về lao động giúp việc gia đình trên địa bàn

##### 1. Tổng hợp số liệu về lao động giúp việc gia đình (không bao gồm lao động giúp việc thuê theo giờ)

Stt	Chỉ tiêu	Số lượng			
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	03 tháng đầu năm 2024
1	Số người sử dụng lao động giúp việc gia đình	170	204	278	278
2	Số lao động giúp việc gia đình	170	204	278	278
	Trong đó, chia theo:				
	a) Giới tính				
	Nam	25	23	29	26
	Nữ	145	181	249	252
	b) Độ tuổi				
	Từ đủ 15 đến dưới 18 tuổi				
	Từ 18 tuổi trở lên	170	204	278	278
	c) Tình trạng chỗ ở				
	Ở cùng gia đình người sử dụng lao động	65	98	130	137

		Không ở cùng gia đình người sử dụng lao động	105	106	152	143
	d) Hình thức giao kết hợp đồng lao động	Giao kết bằng văn bản	2	4	5	5
		Giao kết bằng lời nói	168	200	278	273
	đ) Loại hợp đồng lao động	Không xác định thời hạn	84	106	143	142
		Xác định thời hạn từ 1 năm trở lên	2	13	18	18
		Xác định thời hạn dưới 1 năm	75	74	103	100
	e) Công việc chính theo hợp đồng	Nội trợ	42	62	86	92
		Quản gia	4	6	6	5
		Chăm sóc trẻ em	48	54	73	73
		Chăm sóc người già	21	21	29	24
		Chăm sóc người bệnh	9	10	14	12
		Lái xe	16	14	24	21
		Làm vườn	4	3	6	6
		Các công việc khác	27	32	41	42

## 2. Tình hình tuân thủ quy định pháp luật lao động

a) Đánh giá việc chấp hành, tuân thủ quy định pháp luật lao động của người sử dụng lao động:

- Việc thực hiện hợp đồng đối với lao động giúp việc gia đình:

+ Tiền lương, thưởng được thực hiện đầy đủ (mức lương khoảng từ 4.500.000 đồng/tháng đến 6.000.000 đồng/tháng), đúng theo hợp đồng.

+ Đa số lao động giúp việc gia đình chỉ thỏa thuận bằng miệng nên không tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

+ Thời giờ làm việc, nghỉ ngơi thực hiện theo hợp đồng; có bố trí chỗ ăn ở, thuận tiện, phù hợp với người lao động; người lao động đã lớn tuổi nên không có nhu cầu học văn hóa, học nghề; người lao động chỉ thỏa thuận làm việc ban ngày, không ở lại đêm.

- Về tình hình vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định pháp luật (ngược đãi, quấy rối tình dục, cưỡng bức lao động, dùng vũ lực đối với lao động, giao việc ngoài hợp đồng, giữ giấy tờ tùy thân của người lao động): Không có.

- Về trách nhiệm thông báo của người sử dụng lao động với cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương về việc sử dụng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động giúp việc gia đình: Không thông báo.

b) Đánh giá việc chấp hành, tuân thủ quy định pháp luật lao động của người lao động: thực hiện các thỏa thuận trong hợp đồng lao động; tuân thủ thời giờ làm việc, nghỉ ngơi....

### **III. Tình hình thực hiện trách nhiệm quản lý của cơ quan nhà nước tại địa phương**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

UBND thành phố thường xuyên chỉ đạo các đơn vị liên quan và UBND xã, phường bám sát địa bàn để theo dõi, nắm bắt tình hình thực hiện pháp luật về sử dụng lao động gia đình và hỗ trợ cho người lao động khi cần thiết.

#### **2. Về bảo đảm điều kiện thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước**

UBND thành phố đã giao Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với lao động giúp việc gia đình trên địa bàn thành phố.

#### **3. Về thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các quy định về lao động giúp việc gia đình (của các cấp).**

- UBND thành phố đã thường xuyên chỉ đạo Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao thành phố tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống đài truyền thanh về Bộ luật lao động và các quy định về sử dụng lao động giúp việc gia đình để người dân biết và thực hiện đúng quy định.

- Phối hợp với UBMTTQVN và các Hội, đoàn thể tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên và toàn thể người dân về Bộ luật lao động và các quy định về sử dụng lao động giúp việc gia đình.

#### **4. Về thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động giúp việc gia đình trên địa bàn thuộc quyền quản lý: Không có.**

#### **5. Về tình hình xử lý giải quyết tranh chấp lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động giúp việc gia đình trên địa bàn: Chưa xảy ra tranh chấp.**

#### **6. Về tổng hợp, báo cáo tình hình sử dụng lao động giúp việc trên địa bàn thuộc quyền quản lý: Báo cáo đúng quy định khi có văn bản của cấp thẩm quyền yêu cầu.**

#### **7. Về các hoạt động hỗ trợ: Không có, vì người lao động và người sử dụng lao động tự tìm kiếm, không có nhu cầu kết nối.**

#### **8. Về việc phối hợp với các cơ quan, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội; tham gia quản lý giám sát tình hình thực hiện các quy định về lao động giúp việc gia đình.**

UBND thành phố thường xuyên chỉ đạo các đơn vị liên quan và UBND xã, phường phối hợp với các ban, ngành, mặt trận và các hội, đoàn thể quản lý, nắm bắt tình hình thực hiện quy định về lao động trên địa bàn các tổ dân phố để kịp thời phát hiện và xử lý các vụ việc liên quan.

#### **IV. Đánh giá chung**

**1. Ưu điểm:** Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND thành phố nên trong thời gian qua không có vụ việc kiện tụng, tranh chấp giữa người sử dụng lao động và người lao động; không xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật về sử dụng lao động giúp việc gia đình.

#### **2. Hạn chế, khó khăn:**

- Người lao động chưa nắm được đầy đủ nghĩa vụ, quyền lợi của mình theo quy định nên tự thỏa thuận với người sử dụng lao động một số điều khoản chưa đúng quy định pháp luật.

- Người sử dụng lao động chưa khai báo với cơ quan QLNN về việc sử dụng lao động giúp việc gia đình.

**3. Nguyên nhân:** Đời sống khó khăn và người lao động cần việc làm phù hợp với độ tuổi, trình độ nên nhận thức của người lao động còn hạn chế, chưa nắm bắt được đầy đủ quy định pháp luật về lao động giúp việc gia đình; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sử dụng lao động giúp việc gia đình chưa được thường xuyên.

**V. Đề xuất, kiến nghị:** Thường xuyên mở các lớp tập huấn cho cán bộ phụ trách công tác lao động việc làm ở cơ sở để bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác quản lý về lao động giúp việc gia đình.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện quy định pháp luật lao động về lao động giúp việc gia đình của UBND thành phố./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở LĐ-TB&XH Quảng Ngãi;
- CT, PCT(VX) UBND thành phố;
- C, PCVP(VX), CV(VX)
- Lưu: VT. LĐTBXH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Anh**